SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN; Thời gian ký: 2026-10-30T17:09:20+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4685/QĐ-UBND	*Nghệ An, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nội vụ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 385/2026/NĐ-CP ngày 09/10/2026 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 310/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1316/QĐ-BNV ngày 21/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1053/TTr-SNV ngày 24/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 143 thủ tục hành chính (sau đây gọi là TTHC) đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nội vụ, cụ thể như sau:

1. TTHC đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 90 TTHC, trong đó, 71 TTHC cấp tỉnh, 19 TTHC cấp xã.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

2. TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần: 53 TTHC, trong đó, 11 TTHC liên thông Xã-Tỉnh-Trung ương, 30 TTHC cấp tỉnh, 05 TTHC cấp xã, 07 TTHC dùng chung ba cấp.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 2128/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An công bố Danh mục TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ Nghệ An đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch TTr UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh (Đ/c Thiền);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Phúc).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Bùi Thanh An

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ

(Kèm theo Quyết định số 4685 /QĐ-UBND ngày 30 /10/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
I	**LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (19 TTHC)**					
1	1.001257	Thủ tục giải quyết một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025
2	1.010801	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ	1254/QĐ-UBND ngày 30/4/2025
3	1.010802	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ nơi cá nhân thường trú; Sở	2340/QĐ-UBND ngày 08/6/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
					Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc	
4	1.010803	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ nơi cá nhân thường trú; Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc	2340/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
5	I.010804	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ	2340/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
6	1.010805	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ	2340/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
7	1.010808	Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	X		Sở Nội vụ	2340/QĐ-UBND ngày 08/6/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
8	1.010809	Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động	X		Sở Nội vụ	1254/QĐ-UBND ngày 30/4/2025
9	1.010811	Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Trung tâm Người có công tỉnh; Sở Nội vụ	2340/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
10	1.010819	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ	2340/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
11	1.010820	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ	2340/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
12	1.010821	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	X		Cơ quan, đơn vị quản lý người có công thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
					Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã.	
13	1.010822	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên	X		Sở Nội vụ	1254/QĐ-UBND ngày 30/4/2025
14	1.010823	Hưởng lại chế độ ưu đãi	X		Sở Nội vụ	1254/QĐ-UBND ngày 30/4/2025
15	1.010824	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025
16	1.010825	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025
17	1.014359	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế	X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã	3216/QĐ-UBND ngày 15/10/2025

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
18	2.002307	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã	4622/QĐ-UBND ngày 26/10/2026
19	2.002308	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã	4622/QĐ-UBND ngày 26/10/2026
II	**LĨNH VỰC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ (28 TTHC)**					
20	1.012.927	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3295/QĐ-UBND ngày 02/12/2024
21	1.012.929	Thủ tục thành lập hội	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3295/QĐ-UBND ngày 02/12/2024
22	1.012.942	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3295/QĐ-UBND ngày 02/12/2024
23	1.012.943	Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3295/QĐ-UBND ngày 02/12/2024

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
24	1.012.945	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3295/QĐ-UBND ngày 02/12/2024
25	1.012.946	Thủ tục hội tự giải thể	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3295/QĐ-UBND ngày 02/12/2024
26	1.012.947	Thủ tục cho phép hội đặt văn phòng đại diện	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3295/QĐ-UBND ngày 02/12/2024
27	1.012.948	Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3295/QĐ-UBND ngày 02/12/2024
28	1.014.936	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	1804/QĐ-UBND ngày 04/5/2026
29	1.014.937	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý quỹ; Công nhận Hội đồng quản lý quỹ khi thay đổi, bổ sung thành viên hoặc hết nhiệm kỳ	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	1804/QĐ-UBND ngày 04/5/2026
30	1.014.938	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	1804/QĐ-UBND ngày 04/5/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
31	1.014.939	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	1804/QĐ-UBND ngày 04/5/2026
32	1.014.940	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	1804/QĐ-UBND ngày 04/5/2026
33	1.014.941	Thủ tục quỹ tự giải thể	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	1804/QĐ-UBND ngày 04/5/2026
34	1.013.702	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội.		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	2581/QĐ-UBND ngày 11/8/2025
35	1.013.703	Thủ tục thành lập hội.		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	2581/QĐ-UBND ngày 11/8/2025
36	1.013.704	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	2581/QĐ-UBND ngày 11/8/2025
37	1.013.706	Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội.		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	2581/QĐ-UBND ngày 11/8/2025

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
38	1.013.707	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội.		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	2581/QĐ-UBND ngày 11/8/2025
39	1.013.708	Thủ tục hội tự giải thể.		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	2581/QĐ-UBND ngày 11/8/2025
40	1.013.709	Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	2581/QĐ-UBND ngày 11/8/2025
41	1.013.710	Thủ tục hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	2581/QĐ-UBND ngày 11/8/2025
42	1.014.942	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	1804/QĐ-UBND ngày 04/5/2026
43	1.014.943	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý quỹ; Công nhận Hội đồng quản lý quỹ khi thay đổi, bổ sung thành viên hoặc hết nhiệm kỳ		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	1804/QĐ-UBND ngày 04/5/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
44	1.014.944	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	1804/QĐ-UBND ngày 04/5/2026
45	1.014.945	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	1804/QĐ-UBND ngày 04/5/2026
46	1.014.946	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	1804/QĐ-UBND ngày 04/5/2026
47	1.014.947	Thủ tục quỹ tự giải thể		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	1804/QĐ-UBND ngày 04/5/2026
III	**LĨNH VỰC CÔNG TÁC THANH NIÊN (01 TTHC)**					
48	2.001683	Xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	X		Ủy ban nhân dân tỉnh (Sở Nội vụ tham mưu)	631/QĐ-BNV ngày 28/7/2015
IV	**LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG (05 TTHC)**					
49	2.001955	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	X		Sở Nội vụ	1903/QĐ-UBND ngày 18/6/2025

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
50	1.000414	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	2804/QĐ-UBND ngày 25/6/2026
51	1.009466	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	1134/QĐ-UBND ngày 23/4/2025
52	1.009467	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể.	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	1134/QĐ-UBND ngày 23/4/2025
53	1.012091	Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc	X		Sở Nội vụ	1557/QĐ-UBND ngày 02/6/2025
V	**LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC (05 TTHC)**					
54	1.000502	Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng dưới 90 ngày)	X		Sở Nội vụ	1885/QĐ-UBND ngày 08/5/2026
55	1.013730	Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi đào tạo, nâng	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	1885/QĐ-UBND ngày 08/5/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
		cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng từ 90 ngày trở lên)				
56	2.002820	Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	239/QĐ-UBND ngày 26/01/2026
57	1.115115	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	2804/QĐ-UBND ngày 25/6/2026
58	1.013734	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	2804/QĐ-UBND ngày 25/6/2026
VI	**LĨNH VỰC LƯU TRỮ (01 TTHC)**					
59	1.013932	Sử dụng tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử của Nhà nước	X		Sở Nội vụ; Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh	2085/QĐ-UBND ngày 01/7/2025
VII	**LĨNH VỰC AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG (02 TTHC)**					
60	2.000111	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp	X		Sở Nội vụ	1120/QĐ-UBND ngày 22/4/2025
61	1.116316	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu có mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nội vụ tại Danh	X		Sở Nội vụ	3843/QĐ-UBND ngày 21/8/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
		mục ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNV				
VIII	**LĨNH VỰC VIỆC LÀM (16 TTHC)**					
62	1.014746	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm	X		Sở Nội vụ; Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh	467/QĐ-UBND ngày 07/02/2026
63	1.014747	Hỗ trợ người lao động tham gia đào tạo, nâng cao trình độ kỹ năng nghề	X		Sở Nội vụ; Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	467/QĐ-UBND ngày 07/02/2026
64	1.014748	Hưởng trợ cấp thất nghiệp	X		Sở Nội vụ; Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	467/QĐ-UBND ngày 07/02/2026
65	1.014749	Thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm	X		Sở Nội vụ; Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	467/QĐ-UBND ngày 07/02/2026
66	1.014750	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	X		Sở Nội vụ; Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	467/QĐ-UBND ngày 07/02/2026
67	1.014751	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp	X		Sở Nội vụ; Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	467/QĐ-UBND ngày 07/02/2026
68	1.014752	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	X		Sở Nội vụ; Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	467/QĐ-UBND ngày 07/02/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
69	1.014753	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp	X		Sở Nội vụ; Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	467/QĐ-UBND ngày 07/02/2026
70	1.014754	Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	X		Sở Nội vụ; Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh	467/QĐ-UBND ngày 07/02/2026
71	1.014196	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	X		Sở Nội vụ	2223/QĐ-UBND ngày 28/5/2026
72	1.014197	Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	X		Sở Nội vụ	2223/QĐ-UBND ngày 28/5/2026
73	1.014198	Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	X		Sở Nội vụ	2223/QĐ-UBND ngày 28/5/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
74	1.014199	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	X		Sở Nội vụ	2223/QĐ-UBND ngày 28/5/2026
75	1.014200	Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	X		Sở Nội vụ	2223/QĐ-UBND ngày 28/5/2026
76	1.014201	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	X		Sở Nội vụ	2223/QĐ-UBND ngày 28/5/2026
77	2.002821	Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động ở khu vực nông thôn, người lao động là thanh niên		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	467/QĐ-UBND ngày 07/02/2026
X	**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG NGHỀ (06 TTHC)**					
78	1.115478	Cấp giấy chứng nhận hoạt động đánh giá kỹ năng nghề quốc gia	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3106/QĐ-UBND ngày 14/7/2026
79	1.115479	Cấp lại giấy chứng nhận hoạt động đánh giá kỹ năng nghề quốc gia	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3106/QĐ-UBND ngày 14/7/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
80	1.115480	Cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3106/QĐ-UBND ngày 14/7/2026
81	1.115481	Cấp lại chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3106/QĐ-UBND ngày 14/7/2026
82	1.115482	Đề nghị hỗ trợ tham gia đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3106/QĐ-UBND ngày 14/7/2026
83	1.115483	Đề nghị hỗ trợ tham gia đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3106/QĐ-UBND ngày 14/7/2026
XI	**LĨNH VỰC THI ĐUA KHEN THƯỞNG (TTHC ĐẶC THÙ)**					
84	6.002863	Thủ tục tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh theo chuyên đề	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
85	6.002864	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích đột xuất	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết		Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Cấp tỉnh	Cấp xã		
86	6.002865	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ gia đình	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
87	6.002866	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích đối ngoại	X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
88	6.002868	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về thành tích thi đua theo chuyên đề		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
89	6.002869	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về thành tích đột xuất		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
90	6.002870	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cho hộ gia đình		X	Ủy ban nhân dân cấp xã	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
TỔNG:			**71**	**19**		

Phụ lục II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền giải quyết			Cơ quan thực hiện	Quyết định công bố TTHC
			Trung ương	Tỉnh	Xã		
I	**LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (32 TTHC)**						
1	1.010772	Cấp Bằng "Tổ quốc ghi công"	X			Ủy ban nhân dân cấp xã; Cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý người hy sinh; Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận hy sinh; Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân tỉnh; Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Thủ tướng Chính phủ	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
2	1.010774	Cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu	X			Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận hy sinh; Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ tướng Chính phủ	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026

		đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước					
3	1.010775	Cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" đối với người hy sinh thuộc các trường hợp quy định tại Điều 14 Pháp lệnh nhưng chưa được cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 đến ngày 30 tháng 9 năm 2006	X			Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan, đơn vị cấp giấy chứng nhận hy sinh; Thủ tướng Chính phủ	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
4	1.010781	Cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	X			Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận hy sinh; Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Bộ trưởng hoặc cấp tương đương; Bộ Quốc Phòng; Bộ Công an; Thủ tướng Chính phủ.	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
5	1.010777	Cấp đổi Bằng "Tổ quốc ghi công"	X			Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ; Bộ Nội vụ; Thủ tướng Chính phủ	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026

6	1.010778	Cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công	X			Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ; Thủ tướng Chính phủ	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
7	1.010788	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	X			Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ; Ban Thường vụ đảng uỷ trực thuộc Trung ương; Ban Thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ; Tổng cục Chính trị (đối với người hoạt động cách mạng thuộc quân đội); Ban Thường vụ đảng uỷ công an Trung ương (đối với người hoạt động cách mạng thuộc công an); Cơ quan Trung ương của các đoàn thể	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
8	1.010783	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ quản lý	X			Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ; Cục Người có công (Bộ Nội vụ)	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026

9	1.010806	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh		X		Sở Nội vụ; Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
10	1.010807	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an		X		Sở Nội vụ, Hội đồng giám định y khoa tỉnh	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
11	1.010810	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an		X		Sở Nội vụ; Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
12	1.010812	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý		X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
13	1.010813	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do		X		Giám đốc Trung tâm Người có công; Sở Nội vụ	1254/QĐ-UBND ngày 30/4/2025

		tỉnh quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình					
14	1.010814	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Nội vụ quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ		X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Cơ quan quản lý hồ sơ	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
15	1.010815	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng		X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
16	1.010816	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học		X		Sở Nội vụ; Hội đồng Giám định y khoa tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
17	1.010817	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học		X		Sở Nội vụ; Hội đồng Giám định y khoa tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026
18	1.010818	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày		X		Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ	2430/QĐ-UBND ngày 08/6/2026

19	1.010826	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công		X		Sở Nội vụ	1254/QĐ-UBND ngày 30/4/2025
20	1.010827	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú		X		Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ; Sở Nội vụ nơi tiếp nhận hồ sơ	1254/QĐ-UBND ngày 30/4/2025
21	1.010828	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng		X		Sở Nội vụ	1254/QĐ-UBND ngày 30/4/2025
22	1.010829	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ		X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025
23	1.010830	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ		X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025
24	2.001157	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến		X		Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Nội vụ; Hội Cựu thanh niên xung	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025

						phong tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	
25	2.001396	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến		X		Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025
26	1.013746	Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng		X		Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ; Sở Nội vụ nơi quản lý mộ	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025
27	1.013747	Lấy mẫu để giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin		X		Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ; Sở Nội vụ nơi quản lý mộ	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025
28	1.013748	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương binh không công tác trong quân đội, công an, người hưởng chính sách như thương binh có vết thương đặc biệt tái phát và điều chỉnh chế độ		X		Sở Nội vụ; Hội đồng giám định y khoa tỉnh	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025
29	1.013749	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và		X		Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025

		quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng					
30	1.004964	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a		X		Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025
31	1.013750	Thăm viếng mộ liệt sĩ			X	Ủy ban nhân dân cấp xã	1901/QĐ-UBND ngày 28/6/2025
32	1.010833	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công			X	Ủy ban nhân dân cấp xã	1254/QĐ-UBND ngày 30/4/2025
II	**LĨNH VỰC CÔNG CHỨC - VIÊN CHỨC (07 TTHC)**						
33	1.115960	Thủ tục xét tuyển viên chức	X	X	X	Cơ quan quản lý viên chức; Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền	3430/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
34	1.115959	Thủ tục thi tuyển Viên chức	X	X	X	Cơ quan quản lý viên chức; Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền	3430/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
35	1.014113	Thủ tục xét tuyển công chức	X	X	X	Cơ quan quản lý công chức; Cơ quan sử dụng công chức được phân cấp thẩm quyền hoặc uỷ quyền tuyển dụng công chức.	3872/QĐ-UBND ngày 24/8/2026

36	1.014111	Thủ tục thi tuyển công chức	X	X	X	Cơ quan quản lý công chức; Cơ quan sử dụng công chức được phân cấp thẩm quyền hoặc uỷ quyền tuyển dụng công chức.	3872/QĐ-UBND ngày 24/8/2026
37	1.014318	Thủ tục tuyển chọn Tổng công trình sư Dự án	X	X	X	Cơ quan chủ trì thực hiện dự án	2974/QĐ-UBND ngày 22/9/2025
38	1.014319	Thủ tục tuyển chọn Kiến trúc sư trưởng cấp bộ, cấp tỉnh, Dự án	X	X	X	Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban quản lý dự án	2974/QĐ-UBND ngày 22/9/2025
39	1.014352	Thủ tục tuyển chọn chuyên gia	X	X	X	Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao chủ trì thực hiện chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	3121/QĐ-UBND ngày 07/10/2025
IV	**LĨNH VỰC AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG (02 TTHC)**						
40	2.002341	Thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh,		X		Sở Nội vụ; Cơ quan bảo hiểm xã hội	1120/QĐ-UBND ngày 22/4/2025

		chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động.					
41	2.002343	Thủ tục hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp		X		Sở Nội vụ; Cơ quan bảo hiểm xã hội	1120/QĐ-UBND ngày 22/4/2025
V	**LĨNH VỰC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG (11 TTHC; có 03 TTHC liên thông- 08 TTHC đặc thù của tỉnh)**						
42	1.014680	Thủ tục tặng, truy tặng "Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang"	X			Chủ tịch nước; Thủ tướng Chính phủ; Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương); Ủy ban nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân tỉnh; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	4533/QĐ-UBND ngày 19/10/2026
43	1.014149	Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	X			Chủ tịch nước; Thủ tướng Chính phủ; Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương); Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	2675/QĐ-UBND ngày 21/8/2025
44	1.014150	Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	X			Chủ tịch nước; Thủ tướng Chính phủ; Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương); Chủ tịch Ủy	2675/QĐ-UBND ngày 21/8/2025

						ban nhân dân cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	
45		Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh		X		Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
46		Thủ tục tặng cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh		X		Ủy ban nhân dân tỉnh	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
47		Thủ tục tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua tỉnh"		X		Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
48		Thủ tục tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"		X		Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
49		Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo chuyên đề		X		Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
50		Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cho cá nhân, tập thể theo công trạng			X	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
51		Thủ tục tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến"			X	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026
52		Thủ tục tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"			X	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	3434/QĐ-UBND ngày 03/8/2026

VII	**LĨNH VỰC LƯU TRỮ (01 TTHC)**						
53	1.013937	Công nhận tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt		X		Ủy ban nhân dân tỉnh	2085/QĐ-UBND ngày 01/7/2025
TỔNG			**53**				